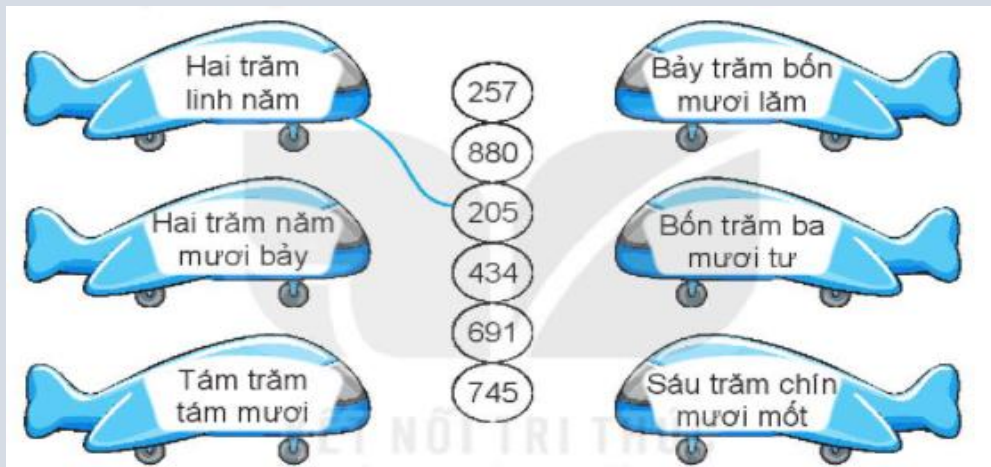


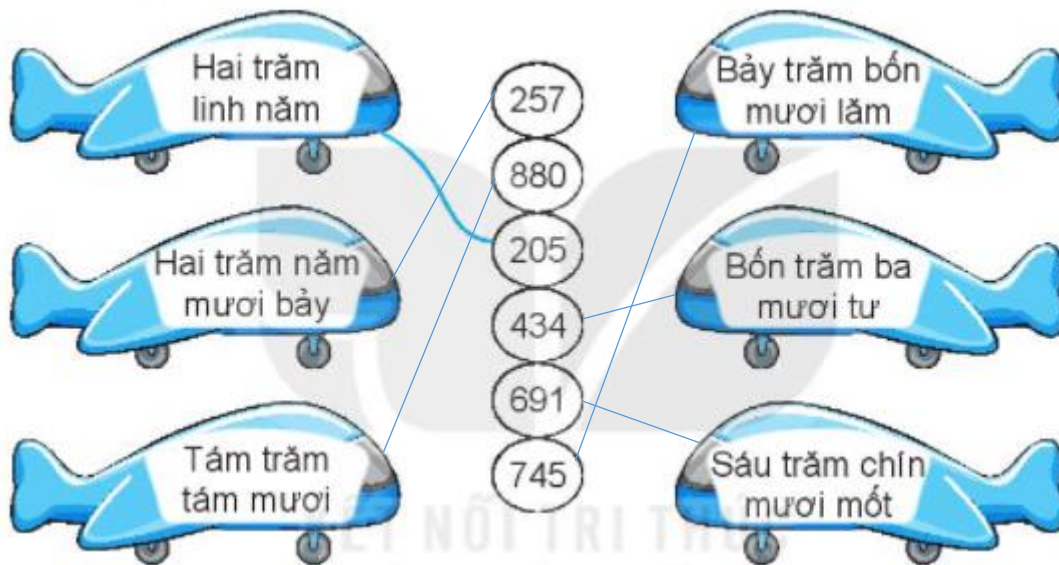
**BÀI 68: ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1 000 (TIẾT 1)****MÔN: TOÁN – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG - LỚP 2****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1.**

Nói (theo mẫu).

**Phương pháp:**


Quan sát hình vẽ rồi nối các số với cách đọc tương ứng.


Để đọc số có ba chữ số ta đọc từ hàng trăm, hàng chục đến hàng đơn vị.


**Cách giải:**

## Câu 2.

Số?

a) 

b) 

c) 

**Phương pháp:**


Em nhận thấy quy luật:

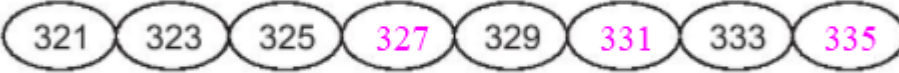
- Các số trong dãy tăng dần thêm 1 đơn vị.
- Các số trong dãy tăng dần thêm 2 đơn vị.
- Các số trong dãy tăng dần thêm 2 đơn vị.


**Cách giải**

Em nhận thấy quy luật: Các số trong mỗi dãy tăng dần thêm 1 đơn vị hoặc 2 đơn vị.

Ta điền như sau:

a) 

b) 

c) 

## Bài 3.

&gt;, &lt;, = ?

542 <input type="checkbox"/> 539	657 <input type="checkbox"/> 700	986 <input type="checkbox"/> 800 + 98
856 <input type="checkbox"/> 865	349 <input type="checkbox"/> 345	99 <input type="checkbox"/> 100 + 2
780 <input type="checkbox"/> 784	189 <input type="checkbox"/> 201	280 <input type="checkbox"/> 200 + 80

**Phương pháp:**

Cách so sánh các số:

- Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.
- Nếu hai số đều có 3 chữ số, ta so sánh các cặp chữ số cùng hàng từ hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị.

**Cách giải:**

$542 > 539$

$657 < 700$

$986 > 800 + 98$

$856 < 865$

$349 > 345$

$99 < 100 + 2$

$780 < 784$

$189 < 201$

$280 = 200 + 80$

**Bài 4.**

a) Viết các số 796, 887, 769, 901 theo thứ tự từ bé đến lớn:

Khoanh vào số lớn nhất trong các số sau:

534

589

499

515

**Phương pháp:**

Để so sánh các số có ba chữ số, ta so sánh các cặp chữ số cùng hàng từ hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị.

**Cách giải:**

a) Ta có  $769 < 796 < 887 < 901$

Vậy các số viết theo thứ tự từ bé đến lớn là: 769, 796, 887, 901.

b) Ta có  $499 < 515 < 534 < 589$

Vậy số lớn nhất là **589**.

Em khoanh vào số **589**.

**Bài 5.**

Viết chữ số thích hợp vào ô trống:

a)  $4 \square 5 > 489$

b)  $6 \square 9 < 611$

c)  $57 \square < 57 \square < 572$

d)  $9 \square 8 > \square 97 > 898$

**Phương pháp:**

Để so sánh các số có ba chữ số, ta so sánh các cặp chữ số cùng hàng từ hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị.

**Cách giải:**

a)  $4 \boxed{9} 5 > 489$

b)  $6 \boxed{0} 9 < 611$

c)  $57 \boxed{0} < 57 \boxed{1} < 572$

d)  $9 \boxed{9} 8 > \boxed{9} 97 > 898$